

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-PT
Ngày: 09/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Võ Việt Minh

Các Thẩm phán: bà Trần Thị Thiên Hương và bà Vũ Thị Thanh Hòa

- T ký phiên tòa: ông Trần Việt Qjuoocs - T ký Tòa án nhân dân tỉnh B

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B tham gia phiên toà: ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh B, xét xử công khai, phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 100/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 do Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2021/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố P bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Xuân Đ**, sinh năm: 1982, tại H; giới tính: nam; trú tại: ấp Xây Dựng, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: khu phố 4, phường Hàm Tiến, thành phố P; dân tộc: Kinh; Q tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: thu mua phế liệu; con ông: ông Lê Xuân C (đã chết) và bà Đinh Thị T; vợ: Đinh Thị N; con: có 03 người;

Tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo không kháng cáo:

1. Lê Q, sinh năm: 2000; trú tại: thôn Thiện Trung, xã Thiện Nghiệp, thành phố P.

2. Võ Minh T (Nhí), sinh năm: 1994; trú tại: thôn Thiện Trung, xã Thiện Nghiệp, thành phố P.

Người bị hại: ông Mai Văn T, sinh năm 1950. Trú tại thôn Thiện Trung, xã Thiện Nghiệp, thành phố P, tỉnh Bình Thuận (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Nguyễn Khắc T, sinh năm 1993; trú tại: thôn Thiện Trung, xã Thiện Nghiệp, thành phố P, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 05/09/2020 Lê Q và Võ Minh T cùng trú tại thôn Thiện Trung, xã Thiện Nghiệp, thành phố P rủ nhau đi uống trà sữa. Lúc này, Q chở T đi trên chiếc xe mô tô biển số 60Z2 - 3641 là xe mà Q đã mượn của Lê Xuân Đ. Trên đường đi thì gặp Lê Xuân Đ nên Q rủ Đ về rẫy dừa của gia đình T hái dừa uống thì Đ đồng ý. Q điều khiển xe mô tô chở T, Đ đi riêng một xe mô tô đến rẫy của T. Khi đến nơi, Đ và T dừng xe ở bên ngoài, Q đi vào rẫy dừa của gia đình T hái hai trái dừa rồi quay ra lại ngồi uống. Lúc này Đ, Q và T vừa uống dừa vừa nói chuyện với nhau thì Đ nói xe mô tô Đ cho Q đi tớn xăng và không có tiền đổ xăng thì T nói với Đ và Q “Trong đất của ông T có máy bơm nước chắc là có xăng”. Đ hỏi T “Máy bơm nước để ở đâu”, T nói lại: “Dưới nương nước”.

Nghe T nói vậy nên Đ leo qua hàng rào lưới B40 nhà ông Mai Văn Tâm rồi đi đến nương nước thì thấy máy bơm nước hiệu GASOUNE ENGINE WATER PUMP, Model 30CX của nhà ông T đang để tại gốc dừa nên Đ lấy máy bơm nước này rồi kéo máy bơm nước ra lại hàng rào lưới B40 thì thấy T và Q đang đứng bên kia hàng rào. Do máy bơm nước nặng nên Đ không đưa qua được hàng rào lưới B40. Thấy vậy, Q và T đã giúp sức bằng cách dùng tay kéo mặt dưới của lưới B40 ra để tạo ra lỗ trống cho Đ đưa máy bơm nước qua lỗ trống này. Sau khi đưa được máy bơm nước qua khỏi hàng rào thì Đ chui theo qua luôn. Sau đó, T lấy xe mô tô của Đ đi về nhà T. Còn Đ và Q mỗi người một tay khiêng máy bơm nước này ra xe mô tô biển số 60Z2 - 3641 rồi Q điều khiển xe mô tô chở máy bơm nước để ở giữa và Đ ngồi phía sau đi về nhà Q. Quá trình Đ và Q chở máy bơm nước về nhà thì bị quần chúng nhân dân phát hiện, thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã báo cho công xã Thiện Nghiệp biết. Khi Đ và Q vừa cất giấu máy bơm nước bên hông nhà Q thì bị công xã Thiện Nghiệp tới mời về trụ sở làm việc. Tại Công an xã Thiện Nghiệp, Đ, Q và T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của ông T, đồng thời giao nộp lại vật chứng.

Tang vật thu giữ: 01 máy bơm nước hiệu GASOUNE ENGINE WATER PUMP, Model 30CX do Lê Xuân Đ giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 290 ngày 15/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P, kết luận: 01 máy bơm nước hiệu GASOUNE ENGINE WATER PUMP, Model 30CX đơn giá 5.000.000 đồng; tỷ lệ sử dụng còn lại 80%; trị giá 4.000.000 đồng. Giá trị tài sản mà các bị can chiếm đoạt trong vụ án này là 4.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và dân sự: quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố P đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại máy bơm nước cho ông Mai Văn Tâm. Sau khi nhận lại tài sản và được các bị cáo bồi Tồng khắc phục hậu quả 1.500.000 đồng, ông T không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2021/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố P đã quyết định:

Tuyên bố: các bị cáo Lê Xuân Đ, Lê Q và Võ Minh T cùng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Q (09) chín tháng tù. Tổng hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 61/2020/HSST ngày 20/8/2020 của TAND huyện Hàm Thuận B, tỉnh B buộc bị cáo Lê Q phải chấp hành chung cho cả hai bản án là (21) hai mươi một tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/10/2020.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Xuân Đ (09) chín tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Võ Minh T (06) sáu tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án ngày 22/7/2021.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thiện Nghiệp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp trong thời gian thử thách nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, bị cáo Lê Xuân Đ kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là phù hợp. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ chứng minh bị cáo bị bệnh mãn tính suy gan giai đoạn 3, đây là tính tiết mới cần xem xét cho bị cáo. Do vậy, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên kháng cáo. Do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ xem xét yêu cầu hưởng án treo của bị cáo.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: khoảng 19 giờ 45 ngày 05/9/2020, tại thôn Thiện Trung, xã Thiện Nghiệp, thành phố P, Lê Xuân Đ, Lê Q, Võ Minh T đã có hành vi lén lút trộm cắp một máy bơm nước hiệu GASOUNE ENGINE WATER PUMP, Model 30CX trị giá 4.000.000 đồng của ông Mai Văn Tâm.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác, các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo Lê Xuân Đ 09 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo. Mức hình phạt này đủ để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật; các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Xuân Đ xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã bồi Tòng thiệt hại và được bị hại bãi nại; bị cáo có nhân thân tốt và gia đình có công với cách mạng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp bổ sung tài liệu chứng minh bị cáo bị bệnh mãn tính suy gan giai đoạn 3, đây là tính tiết mới cần xem xét cho bị cáo.

Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do vậy, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo cho UBND nơi Tòng trú giám sát, giáo dục theo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về án phí phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ vào:* điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Xuân Đ. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2021/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố P.

2. *Áp dụng:* khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

3. *Tuyên bố:* bị cáo **Lê Xuân Đ** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

4. *Xử phạt*: bị cáo Lê Xuân Đ **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 09/3/2022).

Giao bị cáo Lê Xuân Đ cho Ủy ban nhân dân phường Hàm Tiến, thành phố P, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 01 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Xuân Đ cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Lê Xuân Đ phải chấp hành hình phạt 09 tháng tù của bản án này.

5. *Về án phí hình sự*: bị cáo Lê Xuân Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2021/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố P không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B;
- VKS, CA, TA, THA TP. P;
- UBND phường Hàm Tiến;
- Sở tư pháp tỉnh B;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 - Công an tỉnh B;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Việt Minh